

APPLICATION OF INFORMATION TECHNOLOGY IN TEACHING SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES AT MILITARY OFFICER SCHOOLS TO MEET THE LEARNING OUTCOMES

Nguyen Nhu Hoa

Academy of Politics - Ministry of National Defense

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 03/12/2023	Applying information technology in teaching in general and teaching social sciences and humanities at military officer schools in particular is a trend of modernizing the teaching and learning process, changing the way of teaching and learning style, helping students participate in learning proactively, actively and creatively, enhancing visualization, contributing to improving the quality of acquiring and grasping knowledge, developing independent thinking capacity, student creativity. This article focuses on clarifying the role of information technology in teaching social sciences and humanities at military academies. The main research methods employed include literature review, analysis and synthesis, social survey method, logical method, and expert opinions. The research results indicate that although the initial application of information technology in teaching has yielded positive results, there are some limitations. These include insufficient awareness among some officers, lecturers, and students regarding the position and role of information technology in teaching social sciences and humanities. Additionally, the application of information technology in lesson preparation and teaching practices is not always scientific and effective, and the technology infrastructure investment of some institutions is not uniform. In response to these findings, we propose five solutions to effectively apply information technology in teaching social sciences and humanities at military academies. These solutions aim to meet the output standards, contribute to enhancing the quality of education and training, and address the requirements of the new situation.
Revised: 03/02/2024	
Published: 03/02/2024	
KEYWORDS	
Information technology	
Military officer schools	
Social sciences and humanities	
Output standards	
Teaching	

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA

Nguyễn Như Hòa

Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 03/12/2023	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nói chung và dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội nói riêng là xu hướng hiện đại hóa quá trình dạy và học, làm thay đổi cách dạy và cách học, giúp học viên tham gia học tập chủ động, tích cực và sáng tạo, tăng cường tính trực quan, góp phần nâng cao chất lượng lĩnh hội và nắm kiến thức, phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo của học viên. Bài viết này tập trung làm rõ vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội. Các phương pháp chính được sử dụng trong quá trình nghiên cứu gồm: Phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp phân tích và tổng hợp, phương pháp điều tra xã hội học và phương pháp logic, xin ý kiến chuyên gia. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mặc dù ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học bước đầu thu được kết quả tích cực song còn bộc lộ một số hạn chế, đó là: Một số ít cán bộ, giảng viên, học viên nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn; Ứng dụng công nghệ thông tin trong chuẩn bị bài giảng và thực hành giảng dạy chưa khoa học, hiệu quả; Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của một số nhà trường chưa đồng bộ. Qua đó, chúng tôi đã đề xuất 5 giải pháp nhằm ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội đáp ứng chuẩn đầu ra, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.
Ngày hoàn thiện: 03/02/2024	
Ngày đăng: 03/02/2024	
TỪ KHÓA	
Công nghệ thông tin	
Trường sĩ quan quân đội	
Khoa học xã hội và nhân văn	
Chuẩn đầu ra	
Dạy học	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.9335>

Email: nhuhoahvct.bqp@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Hệ thống trường quân đội là một bộ phận quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân và mang tính đặc thù hoạt động quân sự. Trong chương trình đào tạo ở nhà trường quân đội, “dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) là nội dung cơ bản của công tác giáo dục và đào tạo; có ý nghĩa quyết định đến xây dựng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ năng lực, phương pháp, tác phong công tác của đội ngũ cán bộ...; chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo của các nhà trường, góp phần xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” [1, tr.1]. Dự báo những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp; bên cạnh những thuận lợi, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Các thế lực thù địch, phản động tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước, quân đội về mọi mặt và ngày càng trực diện hơn. Tình hình đó, đòi hỏi đội ngũ cán bộ quân đội luôn phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; có kiến thức năng lực toàn diện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng.

Dạy học các môn KHXH&NV đáp ứng chuẩn đầu ra là một xu thế tất yếu của xã hội hiện đại nhằm đảm bảo đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội; dạy học là sự thống nhất của cả mục đích, nội dung và phương pháp dạy học, đó là sự điều khiển tối ưu quá trình chiếm lĩnh khái niệm khoa học trên cơ sở của sự bị điều khiển. Trước hết, cần có nhận thức chung về chuẩn đầu ra, theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, chuẩn đầu ra (expected learning outcome) “là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, được cơ sở giáo dục cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện” [2, tr. 1]. Theo đó có thể khái niệm, chuẩn đầu ra là những cam kết, lời khẳng định của nhà trường đối với xã hội, với người sử dụng lao động, với người học về những công việc cụ thể mà người học sẽ làm được; về những kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm mà người học sẽ đạt được sau khi đào tạo tại nhà trường. Như vậy, chuẩn đầu ra là yêu cầu cần đạt được về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình giáo dục. Ứng dụng chuẩn đầu ra trong dạy học các môn KHXH&NV là tổ chức các hoạt động dạy học hướng vào phát triển năng lực người học để “chuyên mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học” [3, tr.3] đáp ứng mục tiêu đào tạo. Thực hiện quan điểm chỉ đạo này, một trong những giải pháp được Quân ủy Trung ương xác định là: “Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học theo hướng hiện đại. Phát huy dân chủ quân sự, động viên tính tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, chống áp đặt, rập khuôn máy móc; thực hiện lý luận liên hệ với thực tiễn, lý thuyết đi đôi với thực hành, lý thực hành làm chính” [4, tr.8].

Bàn về hoạt động dạy học nói chung và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học các môn KHXH&NV nói riêng đã có một số tác giả ở trong nước và ngoài nước quan tâm nghiên cứu, tiêu biểu: Tác giả Males Z. Zewlos [5] tập trung bàn về hoạt động dạy và học, tác giả cho rằng: Hoạt động giảng dạy và học tập trong trường đại học đòi hỏi phải có sự hợp tác cùng làm việc của giảng viên và sinh viên, biến quá trình dạy học thành một quá trình trao đổi giữa các cá nhân với nhau. Người giảng viên phải coi sinh viên như là đồng sự, đồng thời sinh viên cần phải tự xây dựng, khám phá mở rộng và kiến tạo kiến thức cho bản thân. Sinh viên đến trường để học tập và trưởng thành thông qua sự hướng dẫn của giảng viên [5, tr.24]. Cùng hướng nghiên cứu này, tác giả Paprock [6, tr. 22-25] đã chỉ ra ý nghĩa của các nguyên tắc học tập và giảng dạy tích cực có thể đem lại thành tích học tập cao trên cơ sở áp dụng các nguyên tắc hoạt động sư phạm trong lớp học, cụ thể trên bốn khía cạnh: bối cảnh học tập (tạo không khí cởi mở và thoải mái của lớp học), chuẩn bị bài (tư duy, kế hoạch bài học cụ thể), thể hiện trong khi giảng (thực hiện tốt nhất bài học theo kế hoạch).

Tác giả Lê Văn Tinh [7] đã đánh giá khái quát thực trạng ứng dụng CNTT trong giảng dạy các môn KHXH&NV ở Trường Sĩ quan Chính trị, trên cơ sở đó đề xuất 04 giải pháp: (1) Nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng và hiệu quả của việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy các môn

KHXH&NV cho các lực lượng sư phạm trong nhà trường, nhất là đội ngũ giảng viên; (2) Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tự giác, tự học, tự rèn luyện nhằm nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT vào quá trình giảng dạy của đội ngũ cán bộ, giảng viên; (3) Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, giảng viên; (4) Tăng cường đầu tư, mở rộng, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho quá trình ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

Tác giả Vũ Văn Tuấn [8] đã khẳng định ứng dụng CNTT vào dạy học là một xu hướng hiện đại hóa quá trình dạy và học, làm thay đổi cách dạy và cách học, giúp người học tham gia học tập một cách chủ động, tích cực và sáng tạo, tăng cường tính trực quan, góp phần nâng cao chất lượng lĩnh hội và nắm vững kiến thức, phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo của người học. Từ những đánh giá khái quát kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc, hạn chế về ứng dụng CNTT trong giảng dạy lý luận chính trị, tác giả đề xuất một số giải pháp căn bản sau: (1) Mỗi giảng viên phải có phong kiến thức đủ rộng và đủ sâu; (2) Quán triệt và thực hiện tốt nguyên tắc “gắn lý luận với thực tiễn”; (3) Chủ động, tích cực tìm tòi và mạnh dạn áp dụng phương pháp mới; (4) Sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại, khai thác tối đa tính ưu việt của CNTT để hỗ trợ cho quá trình nghiên cứu và giảng dạy.

Tác giả Vũ Thanh Dung [9] đã nêu bật được vai trò của CNTT trong dạy học; trên cơ sở đánh giá việc ứng dụng CNTT trong dạy học ở các nhà trường phổ thông, tác giả đã đề xuất 03 giải pháp ứng dụng CNTT trong dạy học tại các nhà trường phổ thông, đó là: (1) Cần xác định rõ những nội dung ứng dụng CNTT vào quá trình dạy học ở trường phổ thông; (2) Làm tốt công tác bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT vào dạy học; (3) Xây dựng môi trường thuận lợi, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ cho quá trình dạy học.

Tác giả Nguyễn Khoa Huy [10] đã phân tích và chỉ ra những ưu việt của ứng dụng CNTT vào giảng dạy môn “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam” ở đại học hiện nay theo hướng Blended Learning. Theo đó, Blended Learning là hình thức đào tạo kết hợp trong học tập bằng cách kết nối giữa hai hình thức đào tạo, đó là hình thức đào tạo truyền thống trên lớp và hình thức đào tạo trực tuyến sử dụng nền tảng CNTT. Một bài giảng môn “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam” khô khan sẽ trở nên nhẹ nhàng, sống động hơn, đạt kết quả học tập cao hơn đối với sinh viên nếu người dạy biết truyền tải, biết ứng dụng CNTT một cách chính xác, phù hợp. Sau khi chỉ ra một số tồn tại, bất cập trong việc ứng dụng CNTT trong dạy học, tác giả đã đề xuất một số giải pháp cơ bản: (1) Ứng dụng CNTT để sơ đồ hóa bài học; (2) Ứng dụng CNTT để đưa ra những ví dụ sinh động; (3) Ứng dụng CNTT để nhấn mạnh nội dung then chốt và trò chơi lô cuốn người học.

Tác giả Hoàng Đình Chiểu [11] đã khái quát vị trí, vai trò các môn KHXH&NV cũng như việc nâng cao chất lượng dạy học các môn này nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân, có phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ là nội dung quan trọng, xuyên suốt của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong quân đội. Sau khi đánh giá kết quả học tập các môn KHXH&NV của học viên với tư cách là một thành tố quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; bài viết đã nêu lên những thành tựu đạt được và hạn chế, bất cập cần khắc phục. Trên cơ sở đó, bài viết đã đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy học các môn KHXH&NV trong các học viện, nhà trường quân đội, đó là: (1) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên, học viên trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn; (2) Thực hiện tốt việc quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong quân đội; (3) Chú trọng đổi mới chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp dạy - học các môn KHXH&NV bảo đảm tính khoa học, phù hợp với bộ môn, với đối tượng và sát thực tiễn; (4) Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong quân đội cống hiến và phát triển.

Từ những quan điểm, đánh giá và đề xuất những giải pháp về dạy học nói chung, dạy học các môn KHXH&NV nói riêng cho thấy, đây là vấn đề được nhiều tác giả trong nước và nước ngoài quan tâm phân tích từ nhiều khía cạnh khác nhau. Theo đó, việc tiếp tục nghiên cứu làm rõ vị trí, vai trò, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội đáp ứng chuẩn đầu ra là vấn đề có ý nghĩa quan trọng, cấp thiết hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Các kết quả nghiên cứu trình bày trong bài viết được phân tích qua quá trình khảo sát thực trạng ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội từ năm 2019 đến 2023, tập trung ở 05 trường (Sĩ quan Chính trị, Sĩ quan Lục quân 1, Sĩ quan Pháo binh, Sĩ quan Đặc công, Sĩ quan Tăng Thiết giáp), bao gồm các nội dung: thực trạng hạ tầng CNTT và ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV. Phương pháp khảo sát tập trung vào việc quan sát thực tế và phỏng vấn các bên liên quan, bao gồm: Cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên giảng dạy các môn KHXH&NV, học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội của các nhà trường.

Để đưa ra các nhận định về một số điểm hạn chế ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội, ngoài căn cứ vào kết quả khảo sát đã nêu trên, tác giả nghiên cứu các Nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, các báo cáo tổng kết năm học của các nhà trường, báo cáo tổng kết hằng năm của Bộ Quốc phòng, sử dụng kết quả nghiên cứu của đề tài nghiên cứu khoa học có liên quan.

Qua nghiên cứu công trình khoa học của các tác giả trong và ngoài nước về dạy học, dạy học các môn KHXH&NV, ứng dụng CNTT trong giảng dạy các môn KHXH&NV, đồng thời xin ý kiến các chuyên gia (11 nhà khoa học trong lĩnh vực giáo dục, quản lý giáo dục, 13 nhà quản lý có kinh nghiệm từ các trường sĩ quan quân đội), tác giả đề xuất các biện pháp ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội đáp ứng chuẩn đầu ra trên cơ sở thực trạng hạ tầng CNTT và ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV đáp ứng chuẩn đầu ra ở các nhà trường.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học

Thứ nhất, thay đổi mô hình giáo dục

Nền giáo dục Việt Nam trước nay sử dụng mô hình chuyển giao kiến thức theo cách độc thoại giữa người dạy và người học. Tuy nhiên, khi xã hội thay đổi ngày một nhanh chóng cùng với sự phát triển CNTT vượt bậc, mô hình này không mang lại hiệu quả cao. Điều đó cho thấy cách giảng bài truyền thống kém hiệu quả hơn so với các hình thức dạy - học tích cực. “Giáo dục thông minh” hay “Giáo dục 4.0” được xem là mô hình phù hợp với xu thế phát triển của thời đại hiện nay. Có sự liên kết chặt chẽ giữa 3 yếu tố quan trọng, đó là đào tạo - quản lý - sử dụng. Theo đó, mô hình này thúc đẩy hoạt động dạy và học diễn ra mọi lúc, mọi nơi, giúp cho người học có thể chủ động quyết định nội dung, phương thức học tập theo nhu cầu của bản thân.

Thứ hai, thay đổi chất lượng dạy học

Ứng dụng CNTT trong dạy học giúp giảng viên trở nên linh hoạt hơn trong quá trình giảng dạy của mình. Giảng viên có thể tương tác với người học ở mọi nơi có sự hiện diện của công nghệ thông tin, không cần ngại khoảng cách, các yếu tố khách quan khác. Bài giảng được soạn thảo đa dạng với nhiều hình ảnh và gói gọn vào các thiết bị, tránh đi sự cồng kềnh khi phải mang giáo án theo, hoặc khó chỉnh sửa, bổ sung các kiến thức. Ngoài ra, ứng dụng CNTT trong dạy học còn giúp giảng viên có thể chia sẻ bài giảng với nhiều đồng nghiệp, tiếp thu ý kiến đóng góp để nâng cao chất lượng giáo án. Bên cạnh đó, giảng viên còn được tìm hiểu thêm về những chuyên ngành khác như tin học, và học hỏi kỹ năng sử dụng hình ảnh, âm thanh trong thiết kế bài giảng.

Thứ ba, thay đổi hình thức dạy học

Ứng dụng CNTT trong dạy học phát triển đã mở ra triển vọng lớn trong việc đổi mới các hình thức dạy học. Nếu trước kia giảng viên thường quan tâm nhiều đến khả năng ghi nhớ kiến thức và thực hành kỹ năng vận dụng, thì nay chú trọng đặc biệt đến phát triển năng lực sáng tạo của học viên. Học viên phải nỗ lực tìm ra cách thức giải quyết những câu hỏi, những vấn đề đặt ra thông qua việc tự tìm hiểu, học hỏi với máy tính và Internet. Chính điều này đã chuyển đổi từ “lấy người dạy làm trung tâm” sang “lấy người học làm trung tâm”, “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học” [3, tr.3].

3.2. Thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay

Trong những năm qua, hệ thống trường quân đội nói chung, các trường sĩ quan quân đội nói riêng đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên; trong đó, chú trọng nâng cao khả năng ứng dụng CNTT trong dạy học nói chung và dạy học các môn KHXH&NV nói riêng. Đồng thời, các nhà trường đã quán triệt sâu sắc về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV. Vì vậy, ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV đã được các trường sĩ quan quân đội triển khai quyết liệt, đồng bộ, bước đầu mang lại kết quả khả quan. Cơ sở hạ tầng CNTT đã được tạo lập và bảo đảm kết nối dữ liệu đến các đơn vị trong nhà trường. Công tác bảo mật, an toàn thông tin trên môi trường mạng luôn được chú trọng và đầu tư, trang bị hợp lý. Đặc biệt, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ cho quá trình giảng dạy và học tập được bảo đảm tốt, từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục - đào tạo trong tình hình mới.

Tuy nhiên, nhìn nhận một cách khách quan và đánh giá đúng thực trạng chất lượng khai thác, ứng dụng CNTT đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên trong dạy học các môn KHXH&NV so với mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ hiện nay chưa thực sự đạt hiệu quả cao. Điều này, khi xem xét ở tầm vĩ mô Quân ủy Trung ương đã có đánh giá về ứng dụng CNTT đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo trong quân đội hiện nay “Thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và đào tạo còn chậm, hiệu quả chưa cao” [4, tr.2]. Một số ít cán bộ, giảng viên, học viên nhận thức về vị trí, vai trò ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV chưa đầy đủ, tính tự giác học tập để nâng cao trình độ chưa thường xuyên. Qua trao đổi với một số đồng chí Chủ nhiệm các khoa KHXH&NV cho thấy, có $4/5 = 80\%$ ý kiến được hỏi đều cho rằng: khả năng thiết kế giáo án điện tử của một số giảng viên còn hạn chế (thường mắc các lỗi về màu sắc, hình ảnh, cỡ chữ, phông nền... không tương thích), thậm chí trong bài giảng, một số slide có quá nhiều chữ và hình ảnh khi trình chiếu, khiến cho học viên chỉ tập trung xem hình ảnh mà không chú ý đến nội dung bài giảng. Một số giảng viên có phần lạm dụng vào những nội dung đã được chuẩn bị trên slide mà không chú ý đến việc kết hợp với các phương pháp dạy học khác; do đó, hiệu quả dạy học chưa cao. Bài giảng còn nặng về “biểu diễn”, chưa khai thác được những lợi thế như: âm thanh, hình ảnh, hiệu ứng, kỹ thuật chèn các video, flash. Do đó, chưa khai thác và tận dụng hết những ưu việt của CNTT trong quá trình dạy học các môn KHXH&NV.

Bên cạnh đó, qua khảo sát thực tế và trao đổi với Trường phòng Đào tạo cũng như một số cán bộ khoa học nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý giáo dục ở các trường sĩ quan được biết, hiện nay hệ thống cơ sở hạ tầng (bao gồm hệ thống máy tính, mạng LAN, mạng Internet, các phần mềm chuyên ngành) phục vụ cho ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV còn thiếu về số lượng, chất lượng không đồng bộ; tài liệu phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên trang bị cho thư viện nhà trường còn chưa phong phú về chủng loại và ít về số lượng. Do đó, việc ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV chưa sâu rộng mới chỉ dừng lại ở các bài giảng trình diễn trên lớp, chưa thực sự hỗ trợ giúp người học lĩnh hội tri thức và tìm kiếm kiến thức mới.

3.3. Biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội đáp ứng chuẩn đầu ra

Từ thực trạng ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV thời gian qua, để nâng cao kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội đáp ứng chuẩn đầu ra đạt chất lượng, hiệu quả cao nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo ở các trường sĩ quan quân đội những năm tiếp theo, cần quan tâm thực hiện những nội dung, biện pháp cơ bản sau:

Một là, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn đi đôi với đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

Đây là giải pháp có tính chất nguyên tắc và có vai trò quan trọng hàng đầu, giúp mỗi cán bộ, giảng viên và học viên có nhận thức sâu sắc về vị trí, tầm quan trọng và hiệu quả của việc ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV. Ứng dụng CNTT là một xu thế tất yếu, là một trong những chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và quân đội như Nghị quyết số 1657/NQ-QUTW của Quân ủy Trung ương đã khẳng định: “Đột phá mạnh mẽ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số vào các hoạt động giáo dục và đào tạo” [4, tr.10]. Thông qua hội nghị, hội thảo, tập huấn, giao ban, sinh hoạt tập trung... các cơ quan chức năng, khoa giáo viên và đơn vị ở các nhà trường cần thường xuyên giáo dục, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên về vị trí, tầm quan trọng của ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV đáp ứng chuẩn đầu ra. Đây vừa tạo động lực, vừa là cơ sở - tiền đề định hướng cho hành động. Bên cạnh việc ứng dụng có hiệu quả CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV thì yêu cầu về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cũng hết sức quan trọng, là điều kiện tiên quyết khi hoạt động trong môi trường nhà trường quân sự, qua đó mới có thể khai thác, sử dụng hiệu quả CNTT phục vụ cho các hoạt động giáo dục - đào tạo nói chung và hoạt động dạy học các môn KHXH&NV nói riêng. Mặt khác, ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV cần phải bám sát vào thực tiễn giáo dục - đào tạo của từng nhà trường; đổi mới phương pháp dạy và học các môn KHXH&NV, tránh ứng dụng một cách hình thức, chiếu lệ.

Thời gian gần đây, tình hình an ninh mạng trên thế giới diễn biến ngày càng phức tạp với hàng loạt chiến dịch gián điệp, tấn công mạng của tin tặc nhằm vào những cơ quan, tổ chức trong đó có cả cơ quan quân sự. Liên tục xuất hiện những cuộc tấn công xâm nhập, đánh cắp, phá hoại mạng thông tin và những công trình, phương tiện quan trọng về chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội của nhiều quốc gia. Do đó, bên cạnh nâng cao khả năng ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV cần coi trọng nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo mật thông tin, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong quá trình sử dụng.

Hai là, bảo đảm tốt trang bị, hạ tầng CNTT cho cán bộ, giảng viên, học viên làm việc, giảng dạy, học tập, đặc biệt, hạ tầng cơ sở công nghệ thông tin, thiết bị mô phỏng, các phòng học chuyên dùng, chuyên ngành.

Trang thiết bị, hạ tầng CNTT đóng vai trò rất quan trọng để triển khai ứng dụng vào công tác giáo dục - đào tạo. Hiện nay, các trang thiết bị CNTT đã trở thành phương tiện không thể thiếu trong từng bài giảng của giảng viên cũng như quá trình học tập, nghiên cứu của học viên. Đầu tư các trang thiết bị CNTT hiện đại phục vụ hoạt động dạy học các môn KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội đáp ứng chuẩn đầu ra cần có trọng tâm, trọng điểm, tránh lãng phí giúp giảng viên truyền thụ kiến thức cho học viên một cách toàn diện, nhanh, hiệu quả, đồng thời khơi gợi phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học tập, nghiên cứu của học viên. Ưu tiên các trang thiết bị có nhu cầu sử dụng cao và phục vụ trực tiếp cho hoạt động dạy học các môn KHXH&NV như máy tính, máy chiếu, bảng thông minh, thiết bị mô phỏng, các phòng học chuyên dùng, chuyên ngành... Quan tâm tính đồng bộ và hoạt động hiệu quả của các trang thiết bị, chú trọng việc sử dụng trang thiết bị kết nối mạng máy tính để khai thác thông tin.

Ba là, nâng cao trình độ, kỹ năng sử dụng các phần mềm dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn và khai thác thông tin

Nâng cao trình độ, kỹ năng của người sử dụng là yêu cầu bắt buộc trong nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT dạy học các môn KHXH&NV, nhằm hướng vào phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất của học viên. Theo đó, các nhà trường cần thường xuyên tổ chức hoặc gửi đi đào tạo,

bồi dưỡng, tập huấn về khai thác, sử dụng CNTT kết hợp với tự tìm tòi, nghiên cứu của cán bộ, giảng viên và học viên để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ.

Đặc biệt, đối với giảng viên cần chú trọng bồi dưỡng kiến thức về kỹ thuật thiết kế bài giảng trình chiếu, sử dụng giáo án điện tử và an toàn, bảo mật thông tin... Trong đó, chú trọng kỹ năng soạn thảo và xây dựng bài trình chiếu Powerpoint; lựa chọn những kiến thức cơ bản, trọng tâm, trọng điểm, có tính khái quát và chất lượng cao để sắp xếp nội dung vào các slide khoa học, hợp lý. Đồng thời, tích cực thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau như từ mạng Internet, mạng truyền số liệu quân sự, mạng MISTEN, thư viện số... Khi tư liệu, thông tin về nội dung bài giảng càng phong phú thì khả năng ứng dụng CNTT vào giảng dạy càng cao và đa dạng. Đây là bước quan trọng để nâng cao chất lượng bài giảng của giảng viên.

Bốn là, đẩy mạnh xây dựng và chuyển giao phần mềm phục vụ dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn

Một trong những đặc thù của quân đội là một số ứng dụng CNTT phục vụ dạy và học không có sẵn trên thị trường. Để ứng dụng CNTT được hiệu quả thì việc xây dựng phần mềm dạy học mang tính đặc thù của hoạt động quân sự phải đi trước một bước. Chú trọng việc chuyển giao các phần mềm đã xây dựng cho giảng viên, học viên sử dụng. Thực tế, đã có những phần mềm chất lượng rất tốt nhưng công tác chuyển giao sử dụng phần mềm, hướng dẫn sử dụng không cụ thể, tỉ mỉ dẫn đến khi ứng dụng vào hoạt động dạy học hiệu quả đạt được không cao.

Vai trò của giảng viên đã và đang tiếp tục thay đổi từ vị trí người dạy học truyền thống sang người thiết kế, hướng dẫn, cố vấn và tạo ra môi trường học tập. Do vậy, cần phải tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ra sức học tập, rèn luyện, tự tìm tòi, học hỏi nâng cao trình độ để không ngừng phát triển kỹ năng và tri thức của mình, trong đó có kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang đặt ra những yêu cầu mới cho công tác giáo dục - đào tạo, trong đó có đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội đáp ứng chuẩn đầu ra.

Năm là, ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn

Ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn KHXH&NV của học viên ở các trường sĩ quan quân đội là một xu thế mới, một bước đột phá, bước đầu đã mang lại những kết quả tích cực. Thực tế cho thấy, việc tổ chức các bài thi kiểm tra thuộc khối kiến thức KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội đã từng bước chuyển từ hình thức tự luận sang trắc nghiệm khách quan trên máy vi tính bước đầu đã mang lại hiệu quả tích cực. Để tiếp tục ứng dụng hiệu quả CNTT trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học cần đồng bộ hóa với các phần mềm hỗ trợ quản lý, soạn thảo đề kiểm tra trắc nghiệm, chấm bài trắc nghiệm dựa trên các bản số hóa bài thi với độ chính xác cao nhằm giúp rút ngắn thời gian chấm bài, sớm công bố kết quả. Bên cạnh đó, hệ thống ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm các môn KHXH&NV và phần mềm kiểm tra, đánh giá cần phải thường xuyên bổ sung, cập nhật để tránh sự trùng lặp về nội dung cũng như thuận lợi cho quá trình thực hiện. Vì vậy, ứng dụng hiệu quả CNTT trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn KHXH&NV của người học sẽ góp phần nâng cao hiệu quả về tính khách quan, nhanh chóng của kiểm tra, đánh giá và chất lượng dạy học các môn KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay.

4. Kết luận

Như vậy, để ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học các môn KHXH&NV ở các trường sĩ quan quân đội nhằm phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất người học đáp ứng chuẩn đầu ra, theo chúng tôi, cần chú ý một số nội dung cơ bản sau: (1) Các trường cần nghiên cứu, đề ra kế hoạch trang bị mới các thiết bị CNTT ở khoa, các khu giảng đường, thư viện. Bên cạnh đó, cần tiến hành rà soát, kiểm tra chất lượng các thiết bị CNTT đã được trang bị và có kế hoạch sửa chữa, thay thế các thiết bị đã cũ, hỏng; (2) Đẩy nhanh, hoàn thiện việc lắp đặt hệ thống mạng LAN, số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu: hệ thống bài giảng, tài liệu, giáo trình điện tử... Đồng thời,

nâng cấp hệ thống mạng Internet (cải thiện chất lượng đường truyền, tăng số lượng máy được kết nối Internet ở các đơn vị); thiết kế và xây dựng website nội bộ có tính bảo mật cao, có kế hoạch phân cấp và cung cấp tài khoản truy nhập cho từng đối tượng. Tập trung nghiên cứu, trang bị các phần mềm chuyên dụng phục vụ cho các mục đích như: viết giáo trình, giáo án điện tử, xử lý hình ảnh, âm thanh của giảng viên; tự học tập, nghiên cứu của học viên; quản lý hoạt động học tập và đánh giá kết quả học tập các môn KHXH&NV của học viên (từ khâu ra đề thi, kiểm tra; tổ chức thi; chấm thi và quản lý kết quả...), sắp xếp lịch huấn luyện... Đồng thời, để khai thác sử dụng các phần mềm mới đạt chất lượng, hiệu quả tốt cần thường xuyên tổ chức tập huấn, phổ biến triển khai ứng dụng các phần mềm này vào thực tiễn công tác quản lý, dạy học các môn KHXH&NV cho toàn thể cán bộ, giảng viên và học viên của nhà trường./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Vietnam Ministry of National Defense, *Circular No. 54/2022/TT-BQP dated July 19, 2022 "Regulations on the organization of teaching social sciences and humanities subjects in military schools"*, Hanoi, 2022, p. 1.
- [2] Ministry of Education and Training, *Circular No. 12/2017/TT-BGDĐT dated July 19, 2017, issued together with "Regulations on quality accreditation of higher education institutions"*, Article 2, Hanoi, 2017, p. 1.
- [3] Central Executive Committee, *Resolution No. 29-NQ/TW dated November 4, 2013, on fundamental and comprehensive innovation of education and training, meeting the requirements of industrialization and modernization in the context of a socialist-oriented market economy and international integration*, Hanoi, 2013, p. 3.
- [4] Central Military Commission, *Resolution No. 1657-NQ/QUTW dated December 20, 2022 "On innovating education and training to meet requirements of building the army in the new context"*, Hanoi, 2022, p. 2.
- [5] M. Z. Zewlos, *Credit-based training - Changing teaching and learning methods*, Conference proceedings, Ho Chi Minh City University of Pedagogy, 2006, p. 24.
- [6] K. E. Paprock, "Preservice teachers' use of production and reproduction teaching styles within multi-activity and sport education units," *IPN Ciencia, Arte: Cultura, Nueva Epoca*, vol. 2, no. 8, pp. 22-25, 2006.
- [7] V. T. Le, "Improving the quality of information technology application in teaching social sciences and humanities at the University of Politics," *Vietnam Journal of Education*, no. 342, pp. 60-62, 2014.
- [8] V. T. Vu, "Application of Information Technology in Teaching Political Theory Subjects," *Electronic Propaganda Journal*, Friday, March, 14, 2014 (15:39', GMT+7).
- [9] T. D. Vu, "Some measures to apply information technology in teaching in high schools to meet the requirements of the fourth industrial revolution," *Vietnam Journal of Education*, special issue, pp. 247-250, August 2018.
- [10] K. H. Nguyen, "Application of Information Technology in Teaching the Subject "Revolutionary Path of the Communist Party of Vietnam" at contemporary Universities through Blended Learning," *National Scientific Conference*, Hanoi, 2021, pp. 148-155.
- [11] D. C. Hoang, "On improving the quality of teaching social sciences and humanities in military academies and schools," *National Defense Journal*, no. 1, p. 38, 2022.